

Số: 694/2020/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 10 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 663/2020/TLST-HNGĐ ngày 06/11/2020, giữa:

- **Nguyên đơn: Ông Trần Nhật H1**, sinh năm 1982
HKTT: Tổ X, phường T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
Hiện ở: Tổ Y, phường Đ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H2**, sinh năm 1979
Địa chỉ: Tổ X, phường T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 – Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/12/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 02/12/2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với nguyện vọng của con chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Nhật H1 và bà Nguyễn Thị Thu H2.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Ông Trần Nhật H1 và bà Nguyễn Thị Thu H2 có hai con

chung là Trần Vinh Q, sinh ngày 24/10/2004 và Trần Thị Tuyết M, sinh ngày 27/3/2007. Giao cả hai con chung cho bà Nguyễn Thị Thu H2 trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn, ông Trần Nhật H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà H2 theo phương thức cấp dưỡng hàng tháng, với mức tiền là 20.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 01 năm 2021 cho đến các con chung thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác.

Ông Trần Nhật H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Ông Trần Nhật H1 phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng, bà Nguyễn Thị Thu H2 phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của ông H1 nộp thay toàn bộ án phí cho bà H2, tổng số tiền án phí ông H1 phải nộp là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0016597 ngày 06/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên. Ông H1, bà H2 đã nộp đủ án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 10/12/2020 và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS Q. Long Biên;
- Các đương sự;
- UBND phường Đ, quận Long Biên, Hà Nội (Để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số X, quyển số Y, ngày 07/01/2004);
- Lưu: HS, VP.

Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh